

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM KHÊ  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2023/HSST  
Ngày 28 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ - TỈNH PHÚ THỌ**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Huyền.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Gấm và ông Nguyễn Việt Tú.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

**1, Họ tên: Nguyễn Thị Q;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 01 tháng 12 năm 1975 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12

Bố đẻ: Nguyễn Văn Trọng (đã chết), Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1949, hiện ở xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Chồng: Nguyễn Văn Tiên, sinh năm 1974 (đã chết)

Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 14/04/2023. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

**2, Họ tên: Nguyễn Thị T;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 15 tháng 05 năm 1951 tại Cẩm Khê, Phú Thọ.

Nơi cư trú: khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10

Bố đẻ: Nguyễn Văn Dâu (đã chết), Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Tỉnh (đã chết).

Chồng: Nguyễn Đức Trịnh, sinh năm 1950, hiện ở xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ

Bị cáo có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 1976, con nhỏ nhất sinh năm 1982.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 14/04/2023. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

**- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

+ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: khu H, xã M, huyện C, tỉnh P. (Vắng mặt)

+ Chị Đinh Thị Hồng T, sinh năm 1952.

Địa chỉ: khu H, xã M, huyện C, tỉnh P. (Vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 10 phút ngày 13/4/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát hình sự Công an huyện Cẩm Khê phối hợp với Công an xã Minh Tân tới kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị Q, sinh năm 1975 ở khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, đề cho Nguyễn Thị T, sinh năm 1951 ở cùng khu. Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ của T 03 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên, thu giữ của Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng bên trong có 01 sim số 0379571387.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Q khai nhận: Do muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên Nguyễn Thị Q đã lợi dụng vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày để đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề nhằm thu lợi bất chính. Nên vào khoảng 17 giờ ngày 13/04/2023, Nguyễn Thị T đến nhà Nguyễn Thị Q để hỏi mua số lô, số đề, Q đồng ý bán. Sau đó Q cùng T đi lên phòng ngủ tầng 2 nhà Q, tại đây T đưa cho Q 03 mảnh giấy bên trên có ghi các số tự nhiên, là các số lô, số đề mà T ghi sẵn từ trước (gọi là cặp đề), gồm các số lô, đề cụ thể như sau: T mua các số đề gồm: các số 80, 05, 50, 17, 86, 68, 93, 42, 05, 50, 07, 70, 78, 87, 52, 56, 65 mỗi số 10.000đ; các số 56, 65, 93 mỗi số 5.000đ; các số 07, 57, 17 mỗi số 40.000đ; các số 67, 37, 87, 15, 17, 38, 62, 26 mỗi số 50.000đ; các dây 03 (gồm các số 03, 30, 08, 80, 58, 85, 35, 53), dây 23 (gồm các số 23, 32, 28, 82, 73, 37, 78, 87) và dây 14 (gồm các số 14, 41, 46, 64, 19, 91, 69, 96) mỗi dây 80.000đ; đầu 8 (gồm các số 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89), đít 8 (gồm các số 08, 18, 28, 38, 48, 58, 68, 78, 88, 98), đầu 5 (gồm các số 50, 51, 52, 53, 54, 55, 56, 57, 58, 59), đít 4 (gồm các số 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94) mỗi cái là 50.000đ; đít 2 (gồm các số 02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92), đít 7 (gồm các số 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97), đầu 4 (gồm các số 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49), đít 0 (gồm các số 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90) mỗi cái là 100.000đ. Tổng số tiền đề mà T mua là: 1.545.000đ.

T mua các số lô sau: số 83- 3 điểm; các số 11, 66, 34, 58, 43, 90 mỗi số 10 điểm; các số 10, 01, 56, 65, 27, 72, 08, 80, 93 mỗi số 20 điểm; các số 28, 05, 32, 45, 89, 34, 10, 72, 27, 94, 11, 48, 78, 37, 91, 41, 46, 92, 65, 00, 59, 03, 30 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền mua lô là 7.876.000đ.

T mua các lô xiên ba sau: Xiên 93, 92, 83; xiên 37, 78, 90; xiên 92, 46, 90; xiên 93, 34, 89; xiên 45, 00, 46 mỗi xiên 2.000đ. Tổng số tiền mua lô xiên là 10.000đ.

Như vậy, tổng số tiền mua số lô, số đề, số lô xiên của T là 9.431.000đ. Q khuyến mại cho T 25% tiền đề bằng 386.000đ, nhưng do hai bên thỏa thuận khi nào có kết quả xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, so sánh T thua thì mới thanh toán tiền cho nhau, nên T chưa trả tiền mua số lô, đề cho Q. Sau đó, Q dùng điện thoại Iphone 6 màu hồng của mình chụp lại hình ảnh các số tự nhiên trên 03 mảnh giấy của T lại để theo dõi.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Q. Kết quả khám xét đã thu giữ tại giường và bàn trong phòng ngủ tầng 2 nhà Q: 01 chiếc bút mực màu xanh; 01 tờ giấy loại giấy A4 bên trên có ghi các số tự nhiên; 01 mảnh giấy kẻ ngang bên trên có ghi các số tự nhiên; 01 tờ giấy loại giấy lịch bóc một mặt màu trắng có ghi các số tự nhiên. Đây là bút và tờ giấy mà Q sử dụng ghi lại các số lô, số đề đã bán để theo dõi.

Tại cơ quan điều tra, bị can Nguyễn Thị Q cũng khai nhận ngày 13/04/2023 là ngày đầu tiên bị can thực hiện bán số lô, số đề. Bị can tự bán và tự thu lời, trả thưởng, không giao lại bảng lô, đề cho ai. Bên cạnh đó, Nguyễn Thị Q cũng khai nhận ngoài bán số lô, đề cho Nguyễn Thị T thì trong ngày 13/4/2023 Q còn thực hiện bán số lô, đề cho các đối tượng cụ thể dưới đây:

Vào khoảng 13 giờ ngày 13/4/2023, Nguyễn Thị H, sinh năm 1973 ở khu Hạ Khê, xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê đến nhà Q hỏi mua số lô, đề, Q đồng ý bán. Sau đó, H đưa cho Q 01 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên là các số lô, đề mà H muốn mua do H tự ghi trước khi đến nhà Q. Theo đó, H mua các số đề gồm: các số 56, 37, 32, 55, 50, 74, 73, 78, 41, 87, 82, 19, 14, 28, 23, 91, 96, 46 mỗi số 10.000đ. H mua các số lô 55, 50, 49, 94, 12, 21 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền đề H mua là 180.000đ, tổng số lô H mua là 30 điểm bằng 660.000đ. Như vậy tổng số tiền lô, đề mà H mua của Q là 840.000đ. Đến chiều cùng ngày H gọi điện cho Q mua thêm các số đề đầu 0 (gồm các số 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09) và đít 0 (gồm các số 00, 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70, 80, 90) mỗi số là 12.000đ, tổng là 240.000đ tiền đề và hỏi mua các số lô gồm 94, 99, 83, 88 mỗi số 10 điểm tổng là 40 điểm lô bằng 880.000đ. Tổng H mua thêm là 1.120.000đ tiền lô, đề. Do đó, trong ngày 13/4/2023 H mua của Q tổng số tiền lô, đề là 1.960.000đ. Q cũng khuyến mại cho H 25% tiền đề bằng 105.000đ nhưng do hai bên thỏa thuận khi nào có kết quả xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, so sánh T thua thì mới thanh toán tiền cho nhau, nên H chưa trả tiền mua số lô, đề cho Q.

Vào khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, Đinh Thị Hồng T, sinh năm 1952 ở khu Hạ Khê, xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê gọi điện từ số điện thoại 0338410336 đến số điện thoại 0379571387 của Q để hỏi mua số đề. Q đồng ý bán. T mua các số đề gồm: dây 23 (gồm các số 23, 32, 28, 82, 73, 37, 78, 87), dây 19 (gồm các số 19, 91, 14, 41, 46, 64, 69, 96) mỗi dây 120.000đ; dây 24 (gồm các số 24, 42, 29, 92, 47, 74, 79, 97) và dây 02 (gồm các số 02, 20, 07, 70, 25, 52, 57, 75) mỗi dây 80.000đ; dây 22 (gồm các số 22, 77, 27, 72) là 60.000đ. Tổng số T mua của Q 460.000đ tiền đề. Q cũng khuyến mại cho T 25% tiền đề bằng 115.000đ nhưng do hai bên thỏa thuận khi nào có kết quả xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày, so sánh T thua thì mới thanh toán tiền cho nhau, nên H chưa trả tiền mua số lô, đề cho Q.

Như vậy, trong ngày 13/4/2023 Q đã bán số lô, đề cho Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Đinh Thị Hồng T với tổng số tiền bán số lô, đề là 11.851.000đ (chưa trừ tiền khuyến mại đề).

Cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề như sau:

*Số đề 2 chữ số:* Người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều số tự nhiên từ 00 đến 99, mức tiền mua tùy ý, rồi đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày, nếu trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì người mua được trả gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra mua số đề đó, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

*Số lô 2 chữ số:* Người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều cặp số gồm 2 số tự nhiên bất kỳ (cặp số từ 00 đến 99), mức mua tính theo “điểm”, mỗi điểm được bán với giá 22.000đ/1 điểm. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày; nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì người mua trúng lô, khi trúng lô người mua được trả 80.000đ/1điểm, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

*Lô xiên ba:* Người mua tự lựa chọn mua ba số lô ghép lại thành cặp lô xiên với mức tiền tùy ý. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng vào lúc 18 giờ 15 phút cùng ngày; nếu hai chữ số cuối của các giải thưởng trùng với tất cả các số lô trong cặp lô xiên đã mua thì người mua trúng, khi trúng người mua được trả số tiền gấp 40 lần số tiền đã bỏ ra mua lô xiên trước đó, nếu thua người chơi mất số tiền đã mua.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Thị Q và Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo Q phù hợp lời khai của bị cáo T và phù hợp với lời khai của H và T về thời gian, địa điểm, về hình thức, tỷ lệ và số tiền đánh lô, đề và phù hợp với vật chứng và các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT- VKSCK-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thú nhận hành vi phạm tội nay không còn lời bào chữa nào khác.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Q 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Q. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

*Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

\* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị T tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị T cho UBND xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

\* Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo là không quá 04 giờ/ 01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

\* Miễn lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo Nguyễn Thị T.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc bút bi màu xanh, 01 sim số 0379571387.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 11.851.000đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi một nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng thu giữ của Q.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, T liệu, vật chứng ngày 03/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

Lưu theo hồ sơ vụ án 03 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên thu giữ của T; 01 tờ giấy loại giấy A4 bên trên có ghi các số tự nhiên, 01 mảnh giấy kẻ ngang bên trên có ghi các số tự nhiên, 01 tờ giấy loại giấy lịch bóc một mặt màu trắng có ghi các số tự nhiên thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q

- Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo T, do bị cáo là người cao tuổi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang của cơ quan điều tra và vật chứng đã thu được phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Việc đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H và Đinh Thị Hồng T diễn ra vào ngày 13/04/2023 tại nhà của Nguyễn Thị Q ở khu Đ, xã M, huyện C, tỉnh P với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 11.851.000đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi một nghìn đồng) là do Nguyễn Thị Q gây ra. Trong đó, số tiền Q bán số lô, đề và lô xiên cho Nguyễn Thị T là 9.431.000đ (Chín triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Thị T đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

**Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:**

*“ 1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

...”

[3] Xét tính chất vụ án là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bởi lẽ vấn nạn cờ bạc là một trong các tệ nạn xã hội mà nhà nước ta đang quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân đánh bạc dưới mọi hình thức để làm lành mạnh các quan hệ xã hội, từ việc đánh bạc thường dẫn đến những tội phạm khác, ảnh hưởng đến trật tự công cộng vì vậy đấu tranh với tội này là rất cần thiết, cần đưa ra xét xử nghiêm trước pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo Q và T đều có nhân thân tốt.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Q và Nguyễn Thị T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Thị Q được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo Q có bố đẻ là ông Nguyễn Khắc Trọng được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị Hạnh được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo Q được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thị T được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, o, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và

thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên; người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[5] Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Vì vậy có thể áp dụng một mức hình phạt không nhất thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo cải tạo tại địa phương, về tội các bị cáo đã thực hiện, nhất thể cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, thể hiện đường lối xét xử hình sự và chính sách khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Căn cứ vào tình hình tài sản và thu nhập thực tế của các bị cáo: Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng gì và đều là lao động tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 chiếc bút bi màu xanh là vật chứng của vụ án và 01 gói sim số 0379571387 không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy là phù hợp.

Đối với số tiền 11.851.000đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi một nghìn đồng), tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đây là khoản tiền do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng thu giữ của Q. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai sử dụng vào việc chụp lại các số lô, số đề dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 03 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên thu giữ của T; 01 tờ giấy loại giấy A4 bên trên có ghi các số tự nhiên, 01 mảnh giấy kẻ ngang bên trên có ghi các số tự nhiên, 01 tờ giấy loại giấy lịch bóc một mặt màu trắng có ghi các số tự nhiên thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q. Đây là vật chứng của vụ án cần lưu theo hồ sơ vụ án là phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Thị H và Đinh Thị Hồng T có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề, nhưng do số tiền mà H và T sử dụng vào mục đánh bạc đều có giá trị dưới 5.000.000đ, bản thân H và T không có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc. Nên ngày 18/05/2023 Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và T là đúng quy định.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo và việc xử lý vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị T, do bị cáo T là người cao tuổi.

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật .

Vì các lý do trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[I] Áp dụng Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

1, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Q 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị Q. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

2, Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thị T. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

\* Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị T tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Q, Nguyễn Thị T cho UBND xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

\* Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo là không quá 04 giờ/ 01 ngày và không quá 05 ngày/01 tuần.

Trong thời gian cải tạo không giam giữ, người bị kết án cải tạo không giam giữ phải thực hiện những nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

\* Miễn lao động phục vụ cộng đồng cho bị cáo Nguyễn Thị T.

[II] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc bút bi màu xanh, 01 phôi sim số 0379571387.

Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 11.851.000đ (Mười một triệu tám trăm năm mươi một nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng thu giữ của Q.

( Theo biên bản giao, nhận đồ vật, T liệu, vật chứng ngày 03/7/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê).

Lưu theo hồ sơ vụ án 03 mảnh giấy có ghi các số tự nhiên thu giữ của T; 01 tờ giấy loại giấy A4 bên trên có ghi các số tự nhiên, 01 mảnh giấy kẻ ngang bên trên có ghi các số tự nhiên, 01 tờ giấy loại giấy lịch bóc một mặt màu trắng có ghi các số tự nhiên thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Q

[III] Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Q phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thị T, do bị cáo là người cao tuổi.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an H.Cẩm Khê;
- Chi cục THADS H.Cẩm Khê;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- THA- HS;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- UBND xã Minh Tân, huyện Cẩm Khê;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Huyền